

Đông Sơn, ngày 12 tháng 8 năm 2020

Số: 02/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN, TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Tố Như

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn tham gia phiên họp:

Bà Lê Thị Nguyệt Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 08/2020/TLST- VHNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020 về việc: Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2020/QĐST - HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Lê Thị H - sinh năm: 1978

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đông M, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Tạ Văn L - sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn Khả Lý Hạ, xã Quảng M, huyện Việt Yên, Bắc Giang (vắng mặt).

2. Ủy ban nhân dân xã Đông M, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là chị Lê Thị H trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Tạ Văn L quen nhau và kết hôn trong miền nam vào năm 2001 do hai bên tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức hôn lễ, do điều kiện ở xa, kinh tế lại khó khăn không về quê để đăng ký kết hôn được nên có nhờ bà ruột là ông Lê Quốc T khi đó làm văn phòng ở xã Đông M làm đăng ký kết hôn vắng mặt. Trong giấy chứng nhận kết hôn số 07/2001 ngày 02/3/2001 mà chị H và anh L được cấp cả tên lót của anh L và năm sinh của hai vợ chồng đều sai. Chữ ký trong giấy chứng nhận kết hôn không phải là chữ ký của chị H và anh L. Bản thân chị H và anh L cũng chưa bao giờ ký tên vào sổ

đăng ký kết hôn được lưu giữ tại UBND xã Đông M. Vào ngày 04/4/20194 chị H lại được UBND xã Đông M cấp lại giấy chứng nhận kết hôn số 07/2001. Việc UBND xã Đông M cấp lại giấy chứng nhận kết hôn cho chị H và anh L lần này UBND xã có lưu vào sổ cấp giấy chứng nhận kết hôn của xã hay không thì chị H không biết nhưng chị H khẳng định lần đăng ký lại này chị H và anh L cũng không đến UBND xã Đông M để làm thủ tục. Họ tên, tên đệm, ngày, tháng, năm sinh của chị H và anh L được ghi trong giấy chứng nhận kết hôn lần này là chính xác.

Trong cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn nên vào năm 2005 chị H đã đưa con về xã Đông M, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa để sinh sống. Vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Vào năm 2009 anh L đã kết hôn cùng cô Đinh Thị Xuân. Nay chị H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn: Hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị H và anh Tạ Văn L.

Về con: Chị H và anh Tạ Văn L có 01 con chung là cháu: Tạ Lê K H, sinh năm 2001. Hiện tại cháu đã trưởng thành nên chị H không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Chị H và anh Tạ Văn L không có gì nên tôi không yêu cầu giải quyết.

Lý do của việc yêu cầu: Việc đăng ký kết hôn giữa chị H và anh Tạ Văn L tại UBND xã Đông M và 02 giấy chứng nhận kết hôn giữa chị H và anh Tạ Văn L đã được UBND xã Đông M cấp vào các năm 2001 và 2014 là không đúng thủ tục theo quy định của pháp luật. Để không phải ràng buộc nhau về mặt thủ tục pháp lý và cũng để bảo vệ quyền lợi chính đáng cho tôi theo quy định của pháp luật. nên tôi yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn: Hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa tôi và anh Tạ Văn L.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Tạ Văn L trình bày:

Về hôn nhân: Anh L và chị Lê Thị H có chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2001. Chưa khi nào hai người ra UBND xã Đông M, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa làm thủ tục đăng ký kết hôn, còn giấy đăng ký kết hôn do đâu mà có thì anh L không biết. Trong giấy đăng ký kết hôn ghi anh L sinh năm 1976, chị H sinh năm 1977 là không đúng, vì anh L và chị H đều sinh năm 1978.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn của UBND xã Đông M cấp ngày 04/4/2014 (đăng ký lại) anh L cũng không biết và cũng không trực tiếp ra UBND xã Đông M, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa để đăng ký kết hôn. Anh L cũng chưa khi nào nhìn thấy giấy đăng ký kết hôn này.

Nay chị H đề nghị Tòa án Hủy việc kết hôn trái pháp luật thì anh L đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về con chung: Anh L và chị H có 01 con chung là cháu: Tạ Lê KH, sinh ngày 23/8/2001. Hiện tại cháu đã trưởng thành.

- Về tài sản và công nợ: Anh L và chị H không có gì liên quan.

Anh L có nhận được giấy triệu tập của Tòa án nhưng anh L không thể đến làm việc nên đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật và giải quyết vụ việc vắng mặt anh L.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân xã Đông M trình bày:

Nội dung thứ nhất: Qua kiểm tra sổ cấp giấy chứng nhận kết hôn của xã Đông M giai đoạn từ năm 1995 đến năm 2002 có thể hiện: Tại số 07/2001 quyền số 01/1995 Sổ đăng ký kết hôn, ngày 02 tháng 3 năm 2001 có trường hợp đăng ký kết hôn ghi chồng là Tạ Văn L (anh L quê ở Bắc Giang), sinh ngày 28/3/1978; vợ Lê Thị H, sinh ngày 25/02/1978, phần tên lót của anh L có sửa chữa, năm sinh của chị H và anh L cũng bị sửa chữa.

Theo tìm hiểu được biết: Khi chị Lê Thị H và anh Tạ Văn L kết hôn thì không đến UBND xã làm thủ tục đăng ký kết hôn, không trực tiếp ký vào giấy chứng nhận kết hôn mà có nhờ ông Lê Quốc T là bác ruột của chị H (khi đó ông T đang làm văn phòng UBND xã Đông M) làm các thủ tục. Hiện tại ông Lê Quốc T đã chết. Do nắm bắt thông tin không chính xác nên khi thực hiện việc đăng ký kết hôn cho anh L và chị H trong giấy chứng nhận kết hôn số 07/2001 ngày 02/3/2001 tên lót của anh L và năm sinh của hai vợ chồng đều sai. Chữ ký trong giấy chứng nhận kết hôn và sổ lưu không phải là chữ ký của anh L và chị H. Thêm nữa, chức năng thực hiện đăng ký kết hôn là của công chức Tư pháp Hộ tịch, do đó việc đăng ký kết hôn của ông Lê Quốc T là công chức Văn phòng là không đúng thẩm quyền quy định.

Nội dung thứ hai: Vào ngày 04/4/2014 chị H và anh L được cấp lại giấy chứng nhận kết hôn số 07/2001. Qua kiểm tra sổ lưu tại địa phương: Việc đăng ký lại kết hôn này là trái thẩm quyền vì sổ lưu năm 2001 đang còn thì chỉ UBND huyện Đông Sơn mới có thẩm quyền cấp lại bản chính giấy đăng ký kết hôn. Việc đăng ký lại này do đồng chí Lê Lệnh H nguyên là công chức Tư pháp - Hộ Tịch xã Đông M thực hiện. Hiện nay đồng chí H đã về nghỉ hưu theo quy định và sinh sống tại thôn 4 xã Đông M, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Qua nắm bắt tại địa phương thì lần này anh L và chị H cũng không trực tiếp đến UBND xã Đông M để làm thủ tục đăng ký lại và không ký vào bản chính giấy chứng nhận kết hôn.

Nội dung thứ ba: Theo thông tin từ gia đình cung cấp: Vào năm 2001 anh L và chị H không tổ chức hôn lễ tại gia đình và địa phương vì khi đó chị H và anh L đều làm ăn và sinh sống trong miền nam. Sau khi kết hôn, anh L và chị H không chung sống tại xã Đông M nên địa phương không nắm bắt được vợ chồng chung sống hạnh phúc hay mâu thuẫn. Anh Tạ Văn L và anh Tạ Hồng L đã đăng ký kết hôn với chị Lê Thị H trong 02 giấy chứng nhận kết hôn được UBND xã Đông M cấp trên thực tế là một người.

Qua các thông tin như trên UBND xã Đông M có ý kiến như sau:

UBND xã Đông M thực hiện việc đăng ký kết hôn và cấp giấy chứng nhận kết hôn cho anh Tạ Văn L (Tạ Hồng L) và chị Lê Thị H cả hai lần là không đúng pháp luật. UBND xã Đông M xin nghiêm túc kiểm điểm và rút kinh nghiệm.

Đối với yêu cầu Hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Lê Thị H và anh Tạ Văn L (Tạ Hồng L) là hoàn toàn chính đáng, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

UBND xã Đông M kính đề nghị TAND huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa, hủy cả hai giấy chứng nhận kết hôn số 07/2001 cấp ngày 02/3/2001 đã cấp

cho anh Tạ Hồng L và chị Lê Thị H và Giấy chứng nhận kết hôn (đăng ký lại) số 07/2001 cấp ngày 04/4/2014 đã cấp cho anh Tạ Văn L và chị Lê Thị H.

Tại bản tự khai ngày 10/7/2020 ông Lê Lệnh H trình bày: Ông H nguyên là công chức tư pháp hộ tịch UBND xã Đông M giai đoạn 1999 - 2015.

Ngày mừng 02/3/2001 UBND xã Đông M có làm đăng ký kết hôn cho chị Lê Thị H và anh Tạ Văn L theo số 07/2001 quyền số 01/1995. Thời gian này ông H có xin phép UBND xã được nghỉ phép để vào miền Nam lo việc cưới cho em trai nên ông Lê Quốc T là công chức Văn phòng đã làm thay việc đăng ký kết hôn này. Do không phải chuyên môn nên ông T đã làm không đúng quy trình của việc đăng ký kết hôn. Hiện nay, ông Lê Quốc T đã chết.

Vào ngày 04/4/2014 chị H và anh L được cấp lại giấy chứng nhận kết hôn số 07/2001. Việc cấp lại đăng ký kết hôn này là trái thẩm quyền nhưng do bản thân ông H đã kiểm tra sổ lưu đăng ký kết hôn năm 2001 và thấy sổ có lưu trường hợp đăng ký kết hôn của chị H nên bản thân vì tình cảm làng xã nên tạo điều kiện cấp lại cho chị H bản chính đăng ký kết hôn với số, quyền số và ngày đăng ký đúng như sổ đăng ký kết hôn đang lưu giữ. Ông H đề nghị TAND huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa, hủy cả hai giấy chứng nhận kết hôn số 07/2001 cấp ngày 02/3/2001 đã cấp cho anh Tạ Hồng L và chị Lê Thị H và Giấy chứng nhận kết hôn (đăng ký lại) số 07/2001 cấp ngày 04/4/2014 đã cấp cho anh Tạ Văn L và chị Lê Thị H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp và thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra Quyết định giải quyết việc dân sự là đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra Quyết định giải quyết việc dân sự là đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn áp dụng: Các Điều 9; 11; 12; 13 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Các Điều 17; 18 Luật Hộ tịch; Điều 149; các Điều 369; 370; 371; 372 Bộ luật tố tụng dân sự; K 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Khoản 3 Điều 3; Khoản 1, 4 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016.

- Tuyên bố: 1. Không công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị H và anh Tạ Văn L.

2. Hủy giấy chứng nhận kết hôn số 07/2001 ngày 02/3/2001 và Giấy chứng nhận kết hôn (đăng ký lại) số 07/2001 ngày 04/4/2014 mà UBND xã Đông M, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã cấp cho anh Tạ Văn L và chị Lê Thị H.

- Về lệ phí: Buộc chị Lê Thị H phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn nhận định:

[1]. Tại thời điểm chị Lê Thị H và anh Tạ Văn L xác lập quan hệ hôn nhân là năm 2001 nên căn cứ vào Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 để giải quyết:

Chị Lê Thị H và anh Tạ Văn L có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông M, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa vào năm 2001 nhưng không tuân thủ quy định tại Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Khi thực hiện việc đăng ký kết hôn không có mặt hai người, cả chị H và anh L đều khẳng định chưa khi nào có mặt tại UBND xã Đông M để thực hiện việc đăng ký kết hôn, chữ ký trong giấy chứng nhận kết hôn số 07/2001 cấp ngày 02/3/2001 và sổ lưu không phải là chữ ký của anh L và chị H. Do vậy Giấy đăng ký kết hôn số 07/2001 cấp ngày 02/3/2001 do UBND xã Đông M cấp cho chị H và anh L là không hợp pháp.

Đối với Giấy chứng nhận kết hôn (đăng ký lại) số 07/2001 do UBND xã Đông M cấp ngày 04/4/2014 cho chị Lê Thị H và anh Tạ Văn L dựa trên cơ sở những thông tin trước đây của anh L và chị H. Theo quy định tại Điều 46 Nghị định 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 quy định về đăng ký lại việc kết hôn trong trường hợp sổ hộ tịch và bản chính giấy tờ hộ tịch đã bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được thì được đăng ký lại. Tuy nhiên sổ lưu vẫn còn, bản chính kết hôn vẫn còn vì vậy việc cấp lại bản chính đăng ký kết hôn năm 2014 là không đúng quy định.

Việc đăng ký kết hôn giữa chị Lê Thị H và anh Tạ Văn L đã vi phạm điều kiện, thủ tục đăng ký kết hôn quy định tại các Điều 11; 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000. Xét yêu cầu Hủy việc kết hôn trái pháp luật của chị Lê Thị H là có căn cứ được chấp nhận.

Tòa án căn cứ vào các Điều 9; 12; 13 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Các Điều 17; 18 Luật Hộ tịch; Tuyên bố: Không công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị H và anh Tạ Văn L; Hủy giấy chứng nhận kết hôn số 07/2001 ngày 02/3/2001 và Giấy chứng nhận kết hôn (đăng ký lại) số 07/2001 ngày 04/4/2014 mà UBND xã Đông M, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã cấp cho anh Tạ Văn L và chị Lê Thị H.

[2]. Về con: Chị Lê Thị H và anh Tạ Văn L có 01 con chung là cháu Tạ Lê KH, sinh năm: 2001. Hiện tại cháu Huyền đã trưởng thành nên anh L và chị H đều không yêu cầu giải quyết.

[3]. Về tài sản và công nợ: Chị Lê Thị H và anh Tạ Văn L không có gì nên không xét.

[4]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 9; 11; 12; 13 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Các Điều 17; 18 Luật Hộ tịch; Điều 149; các Điều 369; 370; 371; 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Khoản 3 Điều 3; Khoản 1, 4 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016.

- Tuyên bố: 1. Không công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị H và anh Tạ Văn L.

2. Hủy giấy chứng nhận kết hôn số 07/2001 ngày 02/3/2001 và Giấy chứng nhận kết hôn (đăng ký lại) số 07/2001 ngày 04/4/2014 mà UBND xã Đông M, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã cấp cho anh Tạ Văn L và chị Lê Thị H.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự: Buộc chị Lê Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số AA/2019/0008584 ngày 23/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn. Chấp nhận đã nộp đủ.

- Quyền kháng cáo: Người yêu cầu có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được thông báo niêm yết.

Nơi nhân :

- VKSND;
- THA Dân sự;
- Đường sự;
- UBND xã Đông M,
huyện Đông Sơn, Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)**

Lê Thị Tố Như